TÒA ÁN NHÂN DÂN QUẬN 11 **THÀNH PHỐ HỒ CHÍ MINH**	**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM** **Độc lập – Tự do – Hạnh phúc**
Số: 76/2018/QĐHNGĐ-ST	*Quận 11, ngày 12 tháng 02 năm 2018*

QUYẾT ĐỊNH
CÔNG NHẬN THUẬN TÌNH LY HÔN VÀ SỰ THOẢ THUẬN CỦA CÁC ĐƯƠNG SỰ

Căn cứ vào Hồ sơ việc dân sự thụ lý số 61/2018/TLST-HNGĐ ngày 30 tháng 01 năm 2018, giữa:

Người yêu cầu:

- Ông Lê Ngọc L, sinh năm 1975; địa chỉ: đường T, Phường M, Quận N, Thành phố Hồ Chí Minh.

- Bà Nguyễn Thị Mỹ T, sinh năm 1980; địa chỉ: đường T, Phường M, Quận N, Thành phố Hồ Chí Minh.

Căn cứ vào Điều 212, 213 và Điều 397 của Bộ luật Tố tụng dân sự;

Căn cứ vào Điều 55 của Luật Hôn nhân và gia đình;

Căn cứ vào biên bản ghi nhận thuận tình ly hôn và sự thỏa thuận của các đương sự ngày 02 tháng 02 năm 2018,

XÉT THẤY:

Việc thuận tình ly hôn và thỏa thuận của các đương sự được ghi trong biên bản ghi nhận thuận tình ly hôn và sự thỏa thuận của các đương sự ngày 02 tháng 02 năm 2018 là hoàn toàn tự nguyện và không vi phạm điều cấm của luật, không trái đạo đức xã hội.

Đã hết thời hạn 07 ngày, kể từ ngày lập biên bản ghi nhận thuận tình ly hôn và sự thỏa thuận của các đương sự, không có đương sự nào thay đổi ý kiến về sự thỏa thuận đó.

QUYẾT ĐỊNH:

1. Công nhận sự thuận tình ly hôn giữa:

Ông Lê Ngọc L và bà Nguyễn Thị Mỹ T.

2. Công nhận sự thỏa thuận của các đương sự, cụ thể như sau:

a) Về quan hệ hôn nhân: Ông Lê Ngọc L và bà Nguyễn Thị Mỹ T thuận tình ly hôn (Giấy chứng nhận kết hôn quyển số 01/2003 do Ủy ban nhân dân Phường 6, Quận 11, Thành phố Hồ Chí Minh cấp vào năm 2003 không còn giá trị).

b) Về con chung:

Bà Nguyễn Thị Mỹ T được quyền trực tiếp nuôi dưỡng trẻ Lê Nguyễn Gia B, sinh ngày 05/9/2005.

Ghi nhận sự tự nguyện của bà T không yêu cầu ông L cấp dưỡng nuôi con.

Ông Lê Ngọc L có quyền, nghĩa vụ thăm nom con mà không ai được cản trở.

Vì lợi ích của con, việc nuôi con và cấp dưỡng nuôi con có thể thay đổi.

c) Về tài sản chung, nợ chung: Không có.

d) Lệ phí sơ thẩm: Lệ phí giải quyết yêu cầu về hôn nhân và gia đình là 300.000 đồng (Ba trăm nghìn đồng), ông Lê Ngọc L tự nguyện chịu, được trừ vào số tiền tạm ứng lệ phí ông L đã nộp là 300.000 đồng (Ba trăm nghìn đồng) theo Biên lai thu tạm ứng án phí, lệ phí Tòa án số AG/2014/0004940 ngày 29/01/2018 của Chi cục Thi hành án dân sự Quận 11, Thành phố Hồ Chí Minh; đương sự đã nộp đủ lệ phí.

đ) Các quyền và nghĩa vụ thi hành án của các đương sự được thực hiện tại cơ quan thi hành án dân sự có thẩm quyền.

3. Trường hợp bản án, quyết định được thi hành theo quy định tại Điều 2 Luật Thi hành án dân sự thì người được thi hành án dân sự, người phải thi hành án dân sự có quyền thỏa thuận thi hành án, quyền yêu cầu thi hành án, tự nguyện thi hành án hoặc cưỡng chế thi hành án theo quy định tại các Điều 6, 7 và 9 Luật Thi hành án dân sự; thời hiệu thi hành được thực hiện theo quy định tại Điều 30 Luật Thi hành án dân sự.

4. Quyết định này có hiệu lực pháp luật ngay sau khi được ban hành và không bị kháng cáo, kháng nghị theo thủ tục phúc thẩm./.

Nơi nhận:
- TAND TP.HCM;
- VKSND Quận 11;
- Chi cục THADS Quận 11;
- Các đương sự;
- UBND P.6, Q.11, TP.HCM;
- Lưu hồ sơ vụ án.

THẨM PHÁN
(Đã ký)

Nguyễn Thanh Phúc